

Bản án số: 44/2025/HS-ST
Ngày: 14-5-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀ VANG - TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cao Văn Truyen và bà Nguyễn Thị Thuỷ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Xuân Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Xuân Lành – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 37/2025/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2025/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Ngọc H - sinh ngày: 18/4/1960 tại Đà Nẵng; nơi cư trú: Số I đường P, thôn B, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; số CCCD: 048060006073, ngày cấp: 07/02/2022; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc T (c) và bà Trương Thị G (c); có vợ và 02 con, con lớn sinh năm 1988, con nhỏ sinh năm 1993; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Tấn L - sinh ngày: 18/9/1981 tại Quảng Nam; nơi cư trú: Số G đường P, thôn B, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; số CCCD: 049081014724, ngày cấp: 22/12/2021; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Tấn T1 (s) và bà Nguyễn Thị Đ (c); có vợ và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Trần Đình N - sinh ngày: 10/4/1979 tại Quảng Nam; nơi ĐKNKTT: Tổ F, phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng; nơi cư trú: Số H đường P, thôn B, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; số CCCD: 049079019807, ngày cấp: 22/12/2021; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không;

quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình T2 (c) và bà Lê Thị M (c); có vợ và 04 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Trọng T3 - sinh ngày: 03/02/1987 tại Quảng Nam; nơi ĐKNKTT: Thôn C, xã Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: Số D đường K, thôn B, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; số CCCD: 049087006223, ngày cấp: 21/4/2022; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng T4 (s) và bà Phan Thị M1 (s); chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

5. Võ Thị Mỹ D - sinh ngày: 04/7/1990 tại Đà Nẵng; nơi cư trú: Số A đường P, thôn B, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; số CCCD: 048190003644, ngày cấp: 15/8/2021; nghề nghiệp: Nhân viên văn phòng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Anh Đ1 (s) và bà Trần Thị N1 (s); có chồng và 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

6. Trần Thị N1 - sinh ngày: 05/5/1957 tại Đà Nẵng; nơi cư trú: Số A đường P, thôn B, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; số CCCD: 048157003451, ngày cấp: 12/8/2021; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông không rõ và bà Võ Thị C (c); có chồng và 05 con, con lớn nhất sinh năm 1982, con nhỏ nhất sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Ông Tạ Xuân T5 – sinh năm: 1969 và bà Hồ Thị N2 – sinh năm: 1981, nơi cư trú: Số C đường K, thôn B, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng (ông T5 có mặt, bà N2 vắng mặt).

- *Người làm chứng*:

+ Ông Nguyễn Duy O – sinh năm: 1961, địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

+ Ông Trịnh Văn L1 – sinh năm: 1994, địa chỉ: Số A đường P, thôn B, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15h00' ngày 02/4/2024, ông Tạ Xuân T5 đang dọn dẹp trên sân thượng để cho Công ty V thuê mặt bằng lắp đặt trạm phát sóng viễn thông thì Nguyễn Ngọc H đứng trên sân thượng tầng 2 nhà mình nói với ông T5 rằng: “*Chúng tôi đưa đơn lên xã rồi mà sao chú vẫn còn làm*” rồi sau đó cả hai cãi nhau to tiếng. Khi cả hai

la lớn tiếng thì những người hàng xóm gần nhà ông H gồm: Trần Đình N, Nguyễn Trọng T3, Lê Tấn L, Võ Thị Mỹ D, Trần Thị N1, ông Nguyễn Duy O và ông Trịnh Văn L1 đi lên tầng hai nhà ông H để xem tình hình.

Khi cả nhóm người nêu trên lên đến tầng hai nhà ông H thì vẫn thấy ông T5 đang tiếp tục dọn dẹp nên Nguyễn Ngọc H, Trần Đình N, Nguyễn Trọng T3, Lê Tấn L, Võ Thị Mỹ D và Trần Thị N1 dùng gạch đá có sẵn tại đây ném về phía sân thượng nhà ông T5 với mục đích không cho ông T5 tiếp tục dọn dẹp mặt bằng để cho thuê lắp đặt trạm phát sóng vì lo sợ nếu lắp đặt trạm phát sóng thì những tín hiệu từ trạm có thể gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của trẻ em trong khu vực. Quá trình ném thì những viên gạch, đá này rơi trúng và làm bể 18 ống nối thủy tinh chân không của máy nước nóng, lạnh năng lượng mặt trời, 12 viên gạch ngói trên mái nhà của ông T5. Sau đó, ông T5 đi xuống tầng trệt và kể cho vợ mình là bà Hồ Thị N2 biết sự việc. Đến ngày 04/4/2024, bà N2 trình báo sự việc với Công an xã H để giải quyết.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 25 ngày 20/5/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên của UBND huyện H kết luận: 12 viên ngói, kích thước mỗi viên 30x40cm có giá trị cần khắc phục tại thời điểm bị thiệt hại là 12 viên x 15.000 đồng/viên = 180.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 145 ngày 18/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của UBND thành phố Đ kết luận: 18 ống thủy tinh chân không máy nước nóng, lạnh năng lượng mặt trời hiệu T, dung tích 250 lít, chiều dài mỗi ống 1,45m; đường kính 05cm có giá trị tại thời điểm định giá là 2.970.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 3.150.000 đồng.

Tang vật tạm giữ: 16 cục đá bê tông tổng trọng lượng khoảng 1,5kg; 01 USB hiệu Hoco 32GB màu đen chứa file video về sự việc.

Trong quá trình điều tra, các bị cáo đã tự nguyện lắp đặt lại một hệ thống máy nước nóng và thay mới 12 viên ngói cho vợ chồng ông T5, do đó bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Từ những nội dung trên, tại Cáo trạng số: 41/CT-VKS ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng truy tố các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Lê Tấn L, Trần Đình N, Nguyễn Trọng T3, Võ Thị Mỹ D và Trần Thị N1 về tội “huỷ hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Lê Tấn L, Trần Đình N, Nguyễn Trọng T3, Võ Thị Mỹ D và Trần Thị N1 phạm tội “Huỷ hoại tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt:

+ Bị cáo Nguyễn Ngọc H từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

+ Bị cáo Lê Tấn L từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

- + Bị cáo Trần Đình N từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.
- + Bị cáo Nguyễn Trọng T3 từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.
- + Bị cáo Võ Thị Mỹ D từ 10.000.000đ đến 20.000.000đ.
- + Bị cáo Trần Thị N1 từ 10.000.000đ đến 20.000.000đ.
- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng đối với các bị cáo.
- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được bồi thường và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Viện kiểm sát không đề cập đến.
- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu huỷ 16 cục đá bê tông tổng trọng lượng khoảng 1,5kg.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Lê Tấn L, Trần Đình N, Nguyễn Trọng T3, Võ Thị Mỹ D và Trần Thị N1 thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng với nội dung Cáo trạng đã truy tố, thể hiện thái độ thành khẩn khai báo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại ông Tạ Xuân T5 và bà Hồ Thị N2 trình bày: Sau khi sự việc xảy ra, các bị cáo đã thực hiện bồi thường cho gia đình chúng tôi. Vì vậy, chúng tôi không không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] LỜI khai nhận của các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Lê Tấn L, Trần Đình N, Nguyễn Trọng T3, Võ Thị Mỹ D và Trần Thị N1 tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định:

[2] Vào khoảng 15h00' ngày 02/4/2024, tại số 1 đường P, thôn B, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng, do bức tức việc ông Tạ Xuân T5 dọn dẹp sân thượng để cho công ty V thuê mặt bằng lắp đặt trạm phát sóng viễn thông nên các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Lê Tấn L, Trần Đình N, Nguyễn Trọng T3, Võ Thị Mỹ D và Trần Thị N1 sử dụng gạch đá bê tông ném qua nhà ông T5 làm bể 18 ống nối thủy tinh chân không của máy nước nóng, lạnh năng lượng mặt trời và 12 viên gạch ngói trên mái nhà. Trị giá tài sản bị huỷ hoại là 3.150.000đ (*ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*).

[3] Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Lê Tấn L, Trần Đình N, Nguyễn Trọng T3, Võ Thị Mỹ D và Trần Thị N1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Huỷ hoại tài sản”. Đây là vụ án có tính đồng phạm, giữa các bị cáo không có sự thảo luận, phân công nhiệm vụ, chưa có sự cấu kết chặt chẽ nên không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng số: 41/CT-VKS ngày 28 tháng 3

năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Các bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có nhận thức và hiểu biết pháp luật nhưng vì sự nóng giận nhất thời mà thực hiện hành vi phạm tội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó, việc đưa các bị cáo ra xét xử để áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra là cần thiết nhằm răn đe, phòng chống tội phạm.

[5] Xét về nhân thân, tính chất và mức độ thực hiện hành vi phạm tội của mỗi bị cáo thì thấy: Các bị cáo đều là người có nhân thân tốt. Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Ngọc H là người chủ động gây gỗ với bị hại ông Tạ Xuân T5 trước, để cho các bị cáo khác vào nhà rồi sử dụng gạch đá có sẵn ném sang nhà bị hại mà không can ngăn, nên hành vi của bị cáo H có vai trò lớn nhất, có tính chất nguy hiểm hơn so với các bị cáo khác. Các bị cáo còn lại có vai trò ngang nhau, tuy nhiên bị cáo D và bị cáo N1 là phụ nữ nên hành vi có tính nguy hiểm ít hơn bị cáo Lê Tấn L, Trần Đình N và Nguyễn Trọng T3.

[6] Xét về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thì thấy: Các bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[7] Xét về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải; các bị cáo bồi thường thiệt hại bị hại; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; được bị hại bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà các bị cáo được hưởng. Riêng đối với bị cáo H và bị cáo N1 đều trên 60 tuổi thuộc trường hợp người cao tuổi, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Xét thấy các bị cáo có thân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội có mức độ, chưa gây nguy hại lớn cho xã hội, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên không nhất thiết phải cách ly khỏi xã hội, mà giao các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Lê Tấn L, Trần Đình N, Nguyễn Trọng T3 về Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú để giám sát, giáo dục theo quy định tại Điều 36 của Bộ luật Hình sự cũng đảm bảo phòng, chống tội phạm, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật. Đối với các bị cáo Võ Thị Mỹ D và Trần Thị Nga D1 là phụ nữ nên được áp dụng hình phạt tiền.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hành vi phạm tội có mức độ, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã được bồi thường toàn bộ các thiệt hại tài sản, không yêu cầu các bị cáo bồi thường, Viện kiểm sát không đề cập nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[11] *Về xử lý vật chứng*: Cần phải tịch thu tiêu huỷ 16 cục đá bê tông tổng trọng lượng khoảng 1,5kg mà các bị cáo sử dụng để phạm tội theo Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Đối với 01 USB hiệu Hoco 32GB màu đen chứa file video hành vi phạm tội đã được lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử không xử lý.

[12] *Về án phí*: Án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13] Đối với ông Nguyễn Duy O và ông Trịnh Văn L1 có đến nhà bị cáo Nguyễn Ngọc H nhưng không tham gia ném gạch đá cũng không xúi giục, rủ rê những người khác ném gạch đá. Do vậy, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát không xử lý là phù hợp.

[14] Trong giai đoạn điều tra và truy tố, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng. Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Như vậy, hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Lê Tấn L, Trần Đình N, Nguyễn Trọng T3, Võ Thị Mỹ D và Trần Thị N1 phạm tội “Huỷ hoại tài sản”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 178, các điểm b, h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố Đ nhận được quyết định Thi hành án.

Xử phạt bị cáo Lê Tấn L 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố Đ nhận được quyết định Thi hành án.

Xử phạt bị cáo Trần Đình N 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố Đ nhận được quyết định Thi hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng T3 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố Đ nhận được quyết định Thi hành án.

Giao các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Lê Tấn L, Trần Đình N và Nguyễn Trọng T3 cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Trong thời gian chấp hành án, các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Lê Tấn L, Trần Đình N và Nguyễn Trọng T3 phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ 10% thu nhập hàng tháng để sung quỹ nhà nước.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 178, các điểm b, h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Thị Mỹ D số tiền 20.000.000đ (*hai mươi triệu đồng*).

Xử phạt bị cáo Trần Thị N1 số tiền 15.000.000đ (*mười lăm triệu đồng*).

- Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 16 cục đá bê tông tổng trọng lượng khoảng 1,5kg.

(Vật chứng nêu trên hiện đang được Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng tạm giữ theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 01 tháng 4 năm 2025)

- Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Căn cứ vào các Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 14/5/2025). Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND Tp Đà Nẵng;
- VKSND huyện Hoà Vang;
- CQCSĐT CA Tp Đà Nẵng;
- CCTHADS huyện Hoà Vang;
- UBND xã Hoà Châu;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Đức Tuấn